

# CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ DẦU KHÍ VIỆT NAM

(Giấy Chứng nhận ĐKKD số 3500101844 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 01/03/2011 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 15/01/2018)



## BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOẠI PHẦN VỐN GÓP CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH  
SỞ HỮU TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ DẦU KHÍ VIỆT NAM  
THÔNG QUA ĐẤU GIÁ

*(Thực hiện theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)*

Bản Công bố thông tin này sẽ được cung cấp tại:

### CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ DẦU KHÍ VIỆT NAM (OSC VIỆT NAM)

Trụ sở chính : Số 02 Lê Lợi, Phường 1, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại : (84-254) 3 852 603

Fax: (84-254) 3 852 834

Website : [www.oscvn.com](http://www.oscvn.com)

Phụ trách CBTT: Ông Thái Hồng Cường

Chức vụ: Tổng Giám đốc

### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính : Tầng 1&3 Tòa nhà Sky City - 88 Láng Hạ - Q.Đống Đa -TP. Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 3776 5929

Fax : (84-24) 3776 5928

Website : [www.kbsec.com.vn](http://www.kbsec.com.vn)

### SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (HOSE)

Trụ sở chính : Số 16 Đường Võ Văn Kiệt, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-28) 3821 8429

Fax: (84-28) 3821 7452

Website : [www.hsx.vn](http://www.hsx.vn)

## CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 24/11/2010;
- Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư số 219/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 31/12/2015 hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 15/09/2014 quy định một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp Nhà nước;
- Công văn số 2660/BTC-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 26/02/2015 về việc thoái vốn thông qua đấu giá cổ phần;
- Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/08/2017 của Chính Phủ phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 – 2020;
- Công văn số 3829/BVHTTDL-KHTC ngày 12/09/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thực hiện thoái vốn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam.
- Quyết định số 3711/QĐ-BVHTTDL ngày 03/10/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thực hiện thoái vốn Nhà nước và thành lập Ban chỉ đạo thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam.
- Công văn số 4546/BVHTTDL-KHTC ngày 25/10/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thoái vốn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại OSC Việt Nam.
- Chứng thư thẩm định giá số 44/2017/CT ngày 15/12/2018 của Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Thăng Long T.K.D.
- Quyết định số 1158/QĐ-BVHTTDL ngày 03/04/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt giá khởi điểm và phương án thoái vốn Nhà nước tại CTCP Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam.



### THÔNG TIN VỀ CỔ PHẦN THOÁI VỐN

**Điều kiện thoái vốn:** Theo Điều 38 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp

**Hình thức thoái vốn:** Theo Điều 38 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp

• Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam
• Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
• Mệnh giá	10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
• Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến thoái vốn	7.135.107 (Bảy triệu một trăm ba lăm nghìn một trăm linh bảy) cổ phần
• Tổng giá trị theo mệnh giá	71.351.070.000 đồng (Bảy một tỷ ba trăm năm một triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng)
• Giá khởi điểm	10.800 (Mười nghìn tám trăm ) đồng/cổ phần

## MỤC LỤC

CĂN CỨ PHÁP LÝ .....	2
THÔNG TIN VỀ CỔ PHẦN THOÁI VỐN .....	3
MỤC LỤC .....	4
DANH MỤC BẢNG.....	5
DANH MỤC BIỂU ĐỒ .....	5
<b>I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN .....</b>	<b>6</b>
1. Đại diện tổ chức thực hiện thoái vốn.....	6
2. Đại diện tổ chức có cổ phần được thoái vốn .....	6
3. Đại diện tổ chức tư vấn.....	6
<b>II. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT .....</b>	<b>7</b>
<b>III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN .....</b>	<b>8</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	8
2. Mối quan hệ với tổ chức có cổ phần được thoái vốn .....	9
3. Số cổ phần sở hữu.....	9
4. Tỷ lệ cổ phần chào bán trên tổng số cổ phần đang sở hữu: 100%. .....	10
<b>IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHẦN ĐƯỢC THOÁI VỐN - CTCP DU LỊCH DỊCH VỤ DẦU KHÍ VIỆT NAM .....</b>	<b>10</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	10
2. Cơ cấu tổ chức Công ty .....	14
3. Cơ cấu cổ đông, danh sách cổ đông lớn .....	17
4. Danh sách những công ty liên quan đến Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam.....	18
5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong ba năm gần nhất: .....	21
6. Tình hình tài chính.....	22
7. Danh sách HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng .....	27
8. Tình hình tài sản của Công ty .....	28
9. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm tiếp theo .....	31
10. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện .....	35
11. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng và các rủi ro tiềm ẩn có thể ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của OSC Việt Nam: .....	35
<b>V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN .....</b>	<b>38</b>

<b>VI. MỤC ĐÍCH THOẢI VỐN.....</b>	<b>40</b>
<b>VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOẢI VỐN.....</b>	<b>41</b>
<b>VIII. BÁO CÁO VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC THOẢI VỐN.....</b>	<b>42</b>
<b>THAY LỜI KẾT.....</b>	<b>43</b>

### **DANH MỤC BẢNG**

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 14/03/2018.....	17
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần.....	17
Bảng 3: Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty – BCTC hợp nhất.....	21
Bảng 4: Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty – BCTC riêng.....	21
Bảng 5: Các khoản phải thu từ 31/12/2015 đến 31/12/2017 – BCTC hợp nhất.....	22
Bảng 6: Các khoản phải thu từ 31/12/2015 đến 31/12/2017 – BCTC riêng.....	23
Bảng 7: Các khoản phải trả từ 31/12/2015 đến 31/12/2017 – BCTC hợp nhất.....	24
Bảng 8: Các khoản phải trả từ 31/12/2015 đến 31/12/2017 – BCTC riêng.....	25
Bảng 9: Các chỉ tiêu tài chính – BCTC Hợp nhất.....	26
Bảng 10: Các chỉ tiêu tài chính – BCTC Riêng.....	26
Bảng 11: Tài sản cố định của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2017 – BCTC hợp nhất.....	28
Bảng 12: Tài sản cố định của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2017 – BCTC riêng.....	29

### **DANH MỤC BIỂU ĐỒ**

Biểu đồ 1: Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty.....	14
--	----

## I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

### 1. Đại diện tổ chức thực hiện thoái vốn

#### **BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

Ông: **Thái Hồng Cương** Chức vụ: Người đại diện phần vốn Nhà nước

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

### 2. Đại diện tổ chức có cổ phần được thoái vốn

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ DẦU KHÍ VIỆT NAM**

Ông: **Trần Anh Tuấn** Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ông : **Thái Hồng Cương** Chức vụ: Tổng giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

### 3. Đại diện tổ chức tư vấn

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM**

*(Theo quyết định số 07/GPĐC-UBCK ngày 17/01/2018 của Ủy ban Chứng khoán nhà nước, Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime (MSI) chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam (KBSV))*

Ông: **Nguyễn Đức Hoàn** Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

*(Theo Giấy Ủy quyền số 42/2018/UQ-KBSV ngày 30/01/2018 của Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán KB Việt Nam).*

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ công bố thông tin về việc thoái vốn do Công ty cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam lập trên cơ sở Hợp đồng dịch vụ tư vấn giữa Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam và Công ty cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam cung cấp.

## II. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

TỪ, NHÓM TỪ	DIỄN GIẢI
<b>Bản công bố thông tin</b>	Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư.
<b>Cổ phần</b>	Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
<b>Cổ phiếu</b>	Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một cổ phần.
<b>Cổ đông</b>	Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty.
<b>Cổ tức</b>	Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính.
<b>Vốn điều lệ</b>	Số vốn do tất cả cổ đông đóng góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty.
<b>Tổ chức thực hiện thoái vốn</b>	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
<b>Tổ chức được thoái vốn</b>	Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam
<b>Tổ chức tư vấn</b>	Công ty cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam (KBSV).
<b>UBCKNN</b>	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
<b>ĐHĐCĐ</b>	Đại hội đồng cổ đông.
<b>HĐQT</b>	Hội đồng quản trị.
<b>BKS</b>	Ban Kiểm soát.
<b>BCTC</b>	Báo cáo tài chính.
<b>CTCP</b>	Công ty cổ phần.
<b>ĐKKD</b>	Đăng ký kinh doanh.
<b>Công ty</b>	Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam

### III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN

#### I. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

##### *1.1 Thông tin chung về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*

Tên đầy đủ bằng tiếng Việt	BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
Tên tiếng Anh	MINISTRY OF CULTURE, SPORT AND TOURISM
Trụ sở chính	Số 51 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 39438231
Fax	(84-24) 39439009
Website	<a href="http://www.bvhttdl.gov.vn">www.bvhttdl.gov.vn</a>
Email	<a href="mailto:bovanhoathethaodulich@chinhphu.vn">bovanhoathethaodulich@chinhphu.vn</a>

##### *1.2 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển*

- Kể từ khi thành lập đến nay, trải qua quá trình xây dựng và phát triển, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch không ngừng lớn mạnh, đóng góp to lớn vào sự nghiệp cách mạng chung của đất nước qua các thời kỳ lịch sử.
- Ngày 24-11-1946, Hội nghị văn hóa toàn quốc lần thứ nhất được triệu tập tại Hà Nội. Hồ Chủ tịch khai mạc Hội nghị, Người chỉ rõ: Văn hóa phải hướng dẫn quốc dân thực hiện Độc lập, Tự cường và Tự chủ. Đây cũng chính là kim chỉ nam xuyên suốt mọi hoạt động của Ngành Văn hóa và Thông tin.
- Ngày 31 tháng 7 năm 2007 lại đánh dấu một bước ngoặt lớn của Ngành: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch được thành lập, thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực (Nghị quyết số: 01/2007/QH12) trên cơ sở sáp nhập Tổng cục Du lịch, Tổng cục Thể dục thể thao; tiếp nhận phần quản lý nhà nước về gia đình từ Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em.
- Từ năm 2009 đến nay, toàn Ngành tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn và các hoạt động của Chương trình kỷ niệm 1000 năm Thăng Long, Hà Nội; hoàn thành việc xây dựng các đề án lớn triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về “tiếp tục xây dựng





và phát triển văn học nghệ thuật trong thời kỳ mới”; đẩy mạnh thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020; Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2020; Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030; Quy hoạch phát triển thể dục thể thao đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030; Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030; triển khai thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình v.v...

Năm 2014, với tinh thần “*Trách nhiệm, kỷ cương, tiết kiệm, hiệu quả*”, phương hướng chung của toàn Ngành là tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa, thể dục thể thao và du lịch theo các mục tiêu, nhiệm vụ đã được xác định tại các văn kiện của Đảng, tích cực góp phần cùng Chính phủ và cả nước hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước đã được Quốc hội thông qua.

Với những thành tựu to lớn đã đạt được trong gần 70 năm qua kể từ ngày thành lập, Ngành đã được Đảng, Nhà nước ghi nhận và trao tặng Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh cao quý.

Bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã góp phần không nhỏ vào việc hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế - văn hóa - xã hội của đất nước.

## 2. **Mối quan hệ với tổ chức có cổ phần được thoái vốn**

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cổ đông nhà nước tại Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam, sở hữu 7.135.107 cổ phần, tương đương với 11,913% tổng số lượng cổ phần đang lưu hành và tương đương với 11,892% vốn điều lệ của Công ty tính đến thời điểm hiện tại, tương ứng với giá trị vốn góp 71.351.070.000 đồng (tính theo mệnh giá).

## 3. **Số cổ phần sở hữu**

Số lượng cổ phần Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang nắm giữ tại thời điểm hiện tại: 7.135.107 cổ phần (*chiếm tỷ lệ 11,913% tổng số cổ phần đang lưu hành và chiếm tỷ lệ 11,892% vốn điều lệ*);

Số lượng cổ phần Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch dự kiến thoái vốn: 7.135.107 cổ phần (*chiếm tỷ lệ 11,913% tổng số cổ phần đang lưu hành và chiếm tỷ lệ 11,892% vốn điều lệ*);



Số lượng cổ phần đang lưu hành của Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam là 59.892.500 cổ phần (*Năm mươi chín triệu tám trăm chín hai nghìn năm trăm cổ phần*);

Tỷ lệ sở hữu cổ phần thoái vốn/tổng số lượng cổ phần đang lưu hành là 11,913%.

4. Tỷ lệ cổ phần chào bán trên tổng số cổ phần đang sở hữu: 100%.

#### IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHẦN ĐƯỢC THOẠI VỐN - CTCP DU LỊCH DỊCH VỤ DẦU KHÍ VIỆT NAM

##### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

###### 1.1 Thông tin chung về Công ty

Tên giao dịch : Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam

Vốn điều lệ : 600.000.000.000 VNĐ

Trụ sở chính : Số 02 Lê Lợi, phường 01, Tp. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Điện thoại : (84-254) 3 852 603

Fax : (84-254) 3 852 834

Email : [info@oscvn.com](mailto:info@oscvn.com)

GCNĐKKD : Số 3500101844 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 15/01/2018, cấp đăng ký lần đầu ngày 01/03/2011.

Ngành nghề kinh doanh chính : Dịch vụ lưu trú ngắn ngày, khách sạn, biệt thự, căn hộ, nhà khách, nhà nghỉ, nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự và các cơ sở lưu trú khác

###### 1.2 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty TNHH MTV Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam được thành lập vào ngày 23/6/1977 trên cơ sở tiền thân là Công ty Phục vụ Dầu khí Vũng Tàu - Côn Đảo. Vào thời điểm đó, OSC Việt Nam là đơn vị duy nhất làm nhiệm vụ cung cấp dịch vụ dầu khí, trong đó có nhiệm vụ phục vụ sinh hoạt cho chuyên gia quốc tế vào giúp Việt Nam thăm dò, khai thác dầu khí tại thềm lục địa phía Nam ngoài khơi biển Bà Rịa - Vũng Tàu. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty trải qua nhiều giai đoạn như sau:



- **Giai đoạn năm 1977 – 1979:**

Thời kỳ vạn sự khởi đầu nan vừa tập hợp xây dựng lực lượng vừa tập trung đầu tư cải tạo hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật hạ tầng và vừa bắt tay ngay vào phục vụ các Công ty dầu khí tư bản.

Đây là thời kỳ phục vụ các công ty dầu khí tư bản đầu tiên từ các nước Ý, Canada, Tây Đức, Na Uy đến Việt Nam thăm dò dầu khí với gần 200 khách ăn ở cố định. Thời kỳ này Công ty mới chỉ có gần 100 cán bộ công nhân viên được tập hợp từ nhiều nơi, nhiều ngành, số cán bộ chủ chốt chủ yếu từ miền Bắc vào, phần lớn chưa có kinh nghiệm trong lĩnh vực đối ngoại và du lịch. Cơ sở vật chất được giao là Khu Lam Sơn nhưng chỉ có 2/8 tầng lầu khách sạn Rex còn sử dụng được, còn lại là các khách sạn, biệt thự do ảnh hưởng của chiến tranh, cơ sở vật chất đang xuống cấp hoặc không đáp ứng được yêu cầu phục vụ các chuyên gia dầu khí nước ngoài. Đến năm 1979, Công ty được giao thêm một số cơ sở du lịch, giao tế từ Công ty du lịch Đồng Nai để có điều kiện phát triển kinh doanh du lịch.

- **Giai đoạn năm 1980 – 1987:**

OSC Việt Nam tiếp tục được Nhà nước giao nhiệm vụ phục vụ toàn bộ việc ăn ở, đi lại cho trên 1.000 chuyên gia dầu khí Liên Xô (nay là chuyên gia Nga) cùng gia đình họ đến công tác tại Vũng Tàu. Công ty đã góp phần quan trọng trong việc thăm dò và phát hiện dòng dầu đầu tiên vào năm 1986 của Xí nghiệp Liên doanh Dầu khí Vietsovet. Thời gian này, Công ty được Tổng cục Du lịch chỉ đạo là một trong 05 (năm) công ty kinh doanh du lịch trong cả nước đón khách quốc tế, mà chủ yếu là khách từ Liên Xô và Đông Âu. Đồng thời Công ty còn được giao chức năng xuất nhập khẩu trực tiếp, đầu tư vào cơ sở vật chất hàng xuất khẩu. Tiếp nhận và quản lý một số cơ sở kinh doanh du lịch khác như trường nghiệp vụ du lịch Vũng Tàu, khách sạn Tháng Mười. Với những kết quả đạt được, OSC Việt Nam đã được Nhà nước trao tặng Huân chương Độc lập Hạng ba vào năm 1987.

- **Giai đoạn năm 1988 – 1999:**

Với sự năng động, sáng tạo, bền bỉ, giai đoạn này OSC Việt Nam đã vượt qua, thích nghi và đứng vững trong cơ chế mới. Sự phát triển của OSC Việt Nam mang chất và hiệu quả mới.

Giai đoạn này, Công ty chuyển hướng hoạt động trên nhiều lĩnh vực: du lịch, dịch vụ dầu khí, xuất nhập khẩu, xây dựng với trên 20 ngành nghề khác nhau. Công ty cũng là đơn vị đi đầu trong hợp tác Liên doanh với nước ngoài, quy mô, phạm vi hoạt động của Công ty được mở rộng. Bộ máy tổ chức của Công ty có 06 đơn vị Liên doanh nước ngoài, 01 Công ty Cổ phần, 01 Công ty TNHH; 12 khách sạn (trong đó có 4 khách sạn quốc tế 3 sao, 5 khách sạn quốc tế 2 sao), 1 khu căn hộ cao cấp, 36 biệt thự với tổng cộng 1.095 phòng ngủ tiện nghi, hiện đại cùng với nhiều kho tàng bến bãi, bảo đảm phục vụ kinh doanh du lịch, dịch vụ dầu khí, xây lắp.

- **Giai đoạn năm 2000 – 2009:**

Đây là giai đoạn OSC Việt Nam thu được nhiều kết quả tốt đẹp trên cả lĩnh vực du lịch và dịch vụ dầu khí. Đặc biệt về du lịch, Công ty đã cải tạo, nâng cấp hệ thống khách sạn Grand - Palace thành khách sạn tiêu chuẩn quốc tế 4 sao đầu tiên tại Vũng Tàu đem lại sự ổn định và phát triển đồng bộ cho cả dịch vụ lưu trú và lữ hành của OSC Việt Nam. Bên cạnh đó, công ty đã ký kết và triển khai tốt nhiều hợp đồng dịch vụ sinh hoạt trọn gói trên các tàu, giàn khoan, tham gia và phát triển dịch vụ kỹ thuật. Tăng cường công tác đào tạo, đưa lao động Việt Nam dần thay thế lao động người nước ngoài.

Bên cạnh hai lĩnh vực kinh doanh then chốt là du lịch và dịch vụ dầu khí, Công ty còn đẩy mạnh kinh doanh tổng hợp, đa dạng các ngành nghề: thương mại - xuất nhập khẩu, xuất khẩu lao động, xây lắp... đạt mức tăng trưởng hàng năm thấp nhất từ 10% trở lên, bảo toàn và phát triển vốn, bảo đảm việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động; sắp xếp và đổi mới mô hình tổ chức công ty theo hướng cổ phần hoá từng đơn vị, nhằm tạo bước chuyển cơ bản trong việc nâng cao hiệu quả doanh nghiệp, tập trung nguồn vốn để phát triển các dự án mới. Ở giai đoạn này, Công ty cũng đã xây dựng được đội ngũ quản lý điều hành giỏi, các chuyên viên, chuyên gia về lĩnh vực tài chính, tổ chức bộ máy Công ty đã được cơ cấu có hiệu quả. Cột mốc ghi nhận kết quả hoạt động của OSC Việt Nam là năm 2002 được Nhà nước trao tặng Huân chương Độc lập Hạng nhì.

- **Từ năm 2010 đến nay:**

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về sắp xếp đổi mới Doanh nghiệp Nhà nước, Công ty Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam đã được Bộ Văn hoá, Thể thao và



Du lịch phê duyệt phương án chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.

Từ năm 2010, Công ty đã chuyển sang hoạt động theo hình thức Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo Quyết định số 2273/QĐ-BVHTTDL ngày 30/6/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

OSC Việt Nam đã có định hướng chiến lược mới và đang từng bước tái cấu trúc doanh nghiệp. Giai đoạn này, ngoài hai lĩnh vực kinh doanh then chốt là du lịch và dịch vụ dầu khí, OSC Việt Nam đẩy mạnh và phát triển một lĩnh vực đầy tiềm năng là kinh doanh bất động sản, bất động sản du lịch và đã tham gia vào thị trường bất động sản các sản phẩm như văn phòng cho thuê, căn hộ du lịch cho thuê cao cấp, căn hộ nhà ở. Một số dự án tiêu biểu OSC Việt Nam đã và đang tham gia đầu tư như Khu Căn hộ cao cấp OSC Land, khu cao ốc văn phòng tại thành phố Hồ Chí Minh...

Ngoài ra, việc tự đầu tư cũng như liên kết với các đối tác có tiềm năng để nâng cấp và xây mới hệ thống khách sạn đạt tiêu chuẩn 4 sao gồm: khách sạn Rex, Khách sạn New Wave, Trung tâm thương mại Lam Sơn Square số 9 Lê Lợi, Thành phố Vũng Tàu thành khu dịch vụ hiện đại đồng bộ... là những bước đi có tính chiến lược trong đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của OSC Việt Nam. Lĩnh vực dịch vụ dầu khí cũng sẽ tiếp tục theo kịp với sự phát triển của ngành và của cả nước với phạm vi hoạt động trong nước và vươn ra quốc tế.

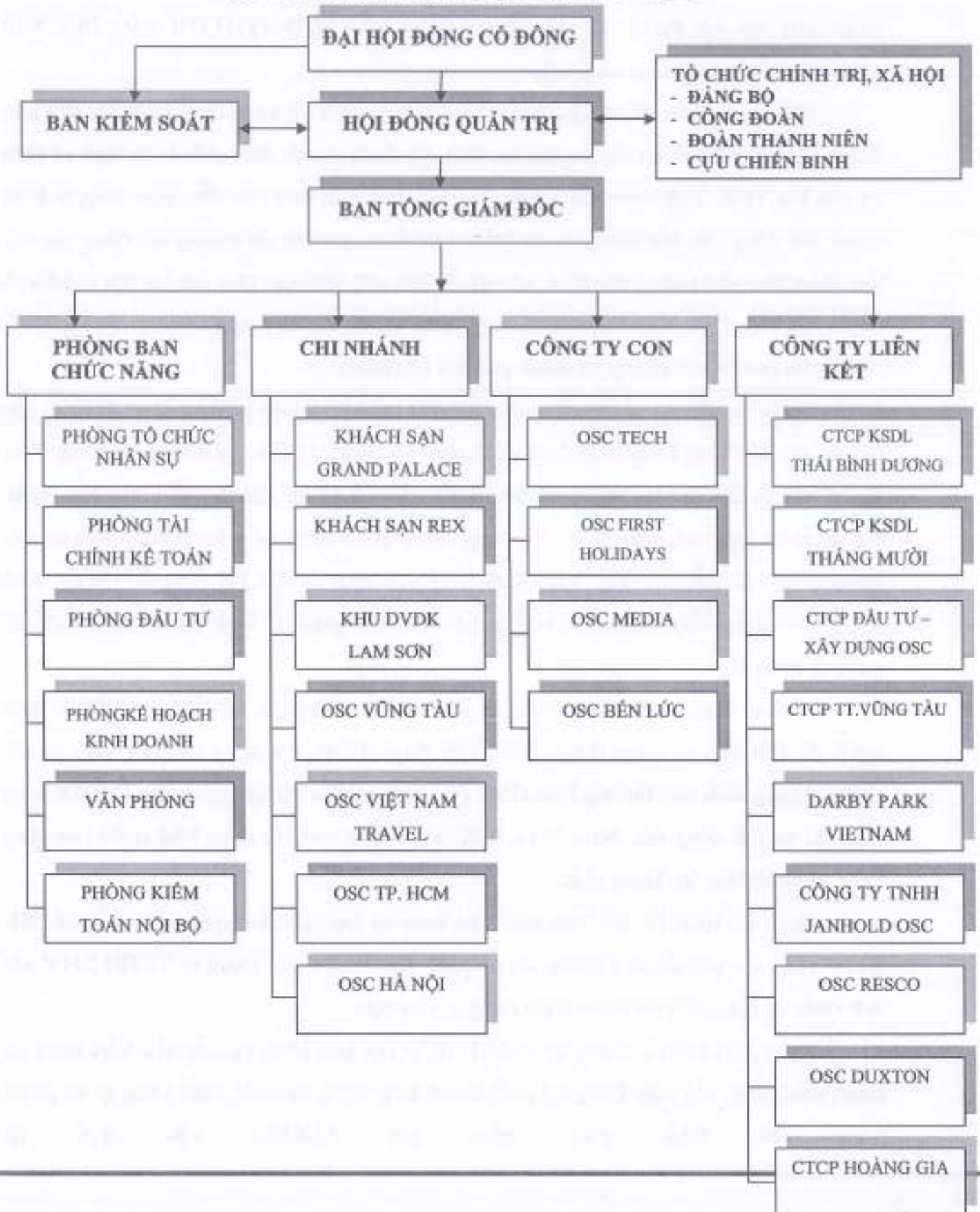
Với mô hình và sức sống mới, với kinh nghiệm từng trải và đội ngũ CBCNV lành nghề, đủ bản lĩnh và năng động, OSC Việt Nam đủ sức vươn xa và phát triển nhanh chóng, khẳng định một thương hiệu OSC Việt Nam với ba trụ cột chính: Du lịch, Dịch vụ Dầu khí và Bất động sản. Năm 2011, OSC Việt Nam vinh dự được Nhà nước trao tặng Huân chương Độc lập Hạng nhất.

Ngày 15/10/2015, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có quyết định số 3508/QĐ-BVHTTDL v/v phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam thành công ty cổ phần.

Ngày 31/12/2015, Công ty TNHH MTV Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam đã chính thức được cấp giấy Đăng ký kinh doanh hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, trong đó Nhà nước nắm giữ 11,892% vốn điều lệ.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Biểu đồ 1: Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty



(Nguồn: CTCP Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam)

### **2.1 Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, hoạt động thông qua các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc bất thường. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu hoặc bãi nhiệm Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

### **2.2 Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hoạt động kinh doanh và các công việc khác của Công ty phải được quản lý hoặc chịu sự điều hành của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

### **2.3 Ban Kiểm soát**

Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

### **2.4 Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và bãi miễn. Hiện tại Ban Tổng Giám đốc của Công ty bao gồm Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước pháp luật của công ty, 02 Phó Tổng Giám đốc và 01 kế toán trưởng.

### **2.5 Các phòng ban chức năng**

#### **a. Văn phòng công ty**

Quản lý hành chính; Quản lý cơ sở vật chất; Quản lý mua sắm; Quản lý an ninh; Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn của Văn phòng Công ty. Các chức năng khác theo sự phân công của Ban Tổng Giám đốc.

#### **b. Phòng Kế hoạch – Kinh doanh**

Quản lý kế hoạch kinh doanh; Công tác thị trường; Quản lý thương hiệu; Quản lý nhà cung cấp hàng hoá; dịch vụ, Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về những vấn đề

thuộc lĩnh vực chuyên môn của Phòng; Các chức năng khác theo sự phân công của Ban Tổng Giám đốc.

**c. Phòng Đầu tư**

Quản lý đầu tư tài chính vào các dự án; Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn của Phòng; Các chức năng khác theo sự phân công của Ban Tổng Giám đốc

**d. Phòng Tổ chức – Nhân sự**

Quản lý nguồn nhân lực; Quản lý phát triển tổ chức; Công tác y tế, sức khỏe; Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn của Phòng; Các chức năng khác theo sự phân công của Ban Tổng Giám đốc, tùy theo tình hình thực tế công việc.

**e. Phòng Tài chính – Kế toán**

Quản trị tài chính; Quản trị kế toán; Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn của Phòng; Các chức năng khác theo sự phân công của Ban Tổng Giám đốc.

**g. Phòng kiểm toán nội bộ**

Tham mưu, giúp việc Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc trong lĩnh vực kiểm tra, kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm soát các hoạt động trong việc tuân thủ các quy định của Nhà nước và Công ty.

➤ **Các Chi nhánh:**

- **Khách sạn Grand Palace**

Địa chỉ: 01 Nguyễn Trãi, Tp. Vũng Tàu

- **Khách sạn Rex**

Địa chỉ: 01 Lê Quý Đôn, Tp. Vũng Tàu

- **Khu Dịch vụ dầu khí Lam Sơn**

Địa chỉ: 09 Bis Trương Vĩnh Ký, TP. Vũng Tàu.

- **Công ty Dịch vụ dầu khí Vũng Tàu (OSC Vũng Tàu)**

Địa chỉ: 124 - 126 Lê Lợi, Tp. Vũng Tàu.

- **Trung tâm Dịch vụ du lịch OSC Việt Nam (OSC Việt Nam Travel)**

Địa chỉ: 02 Lê Lợi, Tp. Vũng Tàu





- Chi nhánh OSC Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh  
Địa chỉ: 65 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh
- Chi nhánh OSC Việt Nam tại thành phố Hà Nội  
Địa chỉ: 38 Yết Kiêu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

### 3. Cơ cấu cổ đông, danh sách cổ đông lớn

#### 3.1 Cơ cấu cổ đông

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 14/03/2018

STT	Tên cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ (%)	Tỷ lệ sở hữu trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành (%)
<b>A</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>94</b>	<b>60.000.000</b>	<b>600.000.000.000</b>	<b>100,00%</b>	<b>100,00%</b>
1	Cổ đông tổ chức	7	58.005.164	580.051.640.000	96,68%	96,68%
	<i>Cổ phiếu quỹ</i>		<i>107.500</i>	<i>1.075.000.000</i>	<i>0,18%</i>	<i>0,18%</i>
2	Cổ đông cá nhân	87	1.994.836	19.948.360.000	3,32%	3,32%
<b>B</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>		<b>0</b>	<b>0</b>
1	Cổ đông tổ chức	-				
2	Cổ đông cá nhân	-				
	<b>Tổng cộng</b>	<b>94</b>	<b>60.000.000</b>	<b>600.000.000.000</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam)

#### 3.2 Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần tại thời điểm ngày 14/03/2018

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần



STT	Tên Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (VND)	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ (%)	Tỷ lệ sở hữu trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Công ty cổ phần Tập đoàn BRG	40.712.557	407.125.570.000	67,854%	67,976%
2	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	7.135.107	71.351.070.000	11,892%	11,913%
3	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Thành Công	4.000.000	40.000.000.000	6,667%	6,679%
4	Công ty TNHH Du lịch và Thương mại Hoàn Kiếm	5.700.000	57.000.000.000	9,500%	9,517%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>57.547.664</b>	<b>575.476.640.000</b>	<b>95,913%</b>	<b>96,085%</b>

(Nguồn: CTCP Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam)

#### 4. Danh sách những công ty liên quan đến Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam

##### 4.1 Công ty mẹ của Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam

###### Công ty cổ phần Tập đoàn BRG

Địa chỉ: Số 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tỷ lệ sở hữu trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại OSC Việt Nam: 67,976%

Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ: 67,854%

##### 4.2 Danh sách công ty con, công ty liên kết của Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam đến thời điểm hiện tại

❖ Công ty con của Công ty: 3 Công ty

###### a. Công ty TNHH MTV Dịch vụ kỹ thuật dầu khí OSC (OSC Tech)

Địa chỉ: Số 3 Ba Cu, phường 1, thành phố Vũng Tàu

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Dịch vụ kỹ thuật dầu khí và thương mại



Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 100%

**b. Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ OSC Bến Lức**

Địa chỉ: Số 38 Bà Chánh Thâu, KP2, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Kinh doanh thương mại

Vốn điều lệ: 1.832.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 86,52%

**c. Công ty TNHH Dịch vụ du lịch OSC First Holidays**

Địa chỉ: số 02 Lê Lợi, thành phố Vũng Tàu

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Dịch vụ du lịch lữ hành

Vốn điều lệ: 5.395.166.060 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 60,00%

**❖ Công ty liên kết của Công ty: 8 Công ty**

**a. Công ty cổ phần Đầu tư phát triển địa ốc OSC (OSC Resco)**

Địa chỉ: số 02 Lê Lợi, thành phố Vũng Tàu

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản

Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 44,50%

**b. Công ty TNHH Darby Park Việt Nam**

Địa chỉ: Số 05 Lê Quý Đôn, phường 1, thành phố Vũng Tàu

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Kinh doanh khách sạn, căn hộ

Vốn điều lệ: 4.000.000 dollars Mỹ

Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 35,00%

**c. Công ty cổ phần Thể thao Vũng Tàu**

Địa chỉ: Số 262 Lê Lợi, phường 7, thành phố Vũng Tàu

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Kinh doanh sân tennis, bóng đá mini

Vốn điều lệ: 8.000.000.000 đồng



Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 35,00%

**d. Công ty cổ phần Hoàng Gia**

Địa chỉ: Số 38 Quang Trung, phường 1, thành phố Vũng Tàu

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Kinh doanh khách sạn

Vốn điều lệ: 22.634.992.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 30,00%

**e. Công ty TNHH Janhold-OSC**

Địa chỉ: Số 151B Thùy Vân, phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Kinh doanh khách sạn

Vốn điều lệ: 3.000.000 dollars Mỹ

Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 30,00%

**f. Công ty cổ phần Khách sạn du lịch Tháng Mười**

Địa chỉ: Số 151 Thùy Vân, phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Kinh doanh khách sạn

Vốn điều lệ: 8.100.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 29,78%

**g. Công ty TNHH OSC Duxton Việt Nam**

Địa chỉ: Số 40 Quang Trung, phường 1, thành phố Vũng Tàu

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: kinh doanh khách sạn, căn hộ du lịch

Vốn điều lệ: 236.388.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 25,00%

**h. Công ty cổ phần Khách sạn Du lịch Thái Bình Dương**

Địa chỉ: Số 02 Lê Lợi, phường 1, thành phố Vũng Tàu

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: kinh doanh khách sạn và ăn uống

Vốn điều lệ: 6.320.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 21,00%



**4.1 Danh sách công ty nắm quyền kiểm soát hoặc chi phối Công ty cổ phần  
Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam**

**Công ty cổ phần Tập đoàn BRG**

Địa chỉ: Số 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tỷ lệ sở hữu trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại OSC Việt Nam: 67,976%

Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ: 67,854%

**5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong ba năm gần nhất:**

**5.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

**Bảng 3: Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty – BCTC hợp nhất**

(Đơn vị tính: đồng)

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Tổng giá trị tài sản	897.120.275.845	779.828.984.031	755.481.687.386
2	Doanh thu thuần	687.429.093.825	622.230.126.337	495.599.993.753
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(7.357.407.228)	22.494.102.277	5.611.854.802
4	Lợi nhuận khác	14.164.664.832	3.527.148.891	2.306.610.237
5	Lợi nhuận trước thuế	6.807.257.604	26.021.251.168	7.918.465.039
6	Lợi nhuận sau thuế	4.253.090.030	21.110.499.055	6.202.940.090
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	-	-	-

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2016 và năm 2017 của Công ty)

**Bảng 4: Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty – BCTC riêng**

(Đơn vị tính: đồng)

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Tổng giá trị tài sản	806.643.885.846	728.484.862.879	736.506.024.189
2	Doanh thu thuần	368.415.592.944	308.420.711.249	337.675.317.912



Stt	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	28.829.014	19.446.548.114	3.574.395.453
4	Lợi nhuận khác	13.725.064.561	245.541.965	794.908.056
5	Lợi nhuận trước thuế	13.753.893.575	19.692.090.079	4.369.303.509
6	Lợi nhuận sau thuế	12.537.648.668	15.762.817.385	3.306.121.067
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	-	-	-

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2016 và năm 2017 của Công ty)

## 5.2 Ý kiến của đơn vị kiểm toán

Tại Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO, đơn vị kiểm toán có ý kiến như sau:

*"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất".*

## 6. Tình hình tài chính

### 6.1 Các chỉ tiêu cơ bản

#### ❖ Tình hình công nợ

Bảng 5: Các khoản phải thu từ 31/12/2015 đến 31/12/2017 – BCTC hợp nhất

(Đơn vị tính: đồng)

Chỉ tiêu	Thời điểm ngày 31/12/2015	Thời điểm ngày 31/12/2016	Thời điểm ngày 31/12/2017
(1)	(2)	(3)	(4)
Phải thu ngắn hạn	125.777.773.273	103.612.886.532	50.911.642.422
Phải thu khách hàng	100.334.702.190	90.793.305.827	42.713.738.365



Chỉ tiêu	Thời điểm ngày 31/12/2015	Thời điểm ngày 31/12/2016	Thời điểm ngày 31/12/2017
(1)	(2)	(3)	(4)
Trả trước người bán	13.440.493.669	6.417.519.120	1.759.449.352
Các khoản phải thu khác	12.016.792.926	8.751.589.368	9.655.859.112
Dự phòng phải thu khó đòi	(14.215.512)	(2.349.527.783)	(3.217.404.407)
<b>Phải thu dài hạn</b>	<b>18.171.025.864</b>	<b>19.940.681.796</b>	<b>18.149.506.090</b>
Phải thu dài hạn khác	18.171.025.864	19.940.681.796	18.887.893.522
Dự phòng dài hạn khó đòi	-	-	-
<b>Tổng</b>	<b>143.948.799.137</b>	<b>123.553.568.328</b>	<b>69.799.535.944</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2016 và năm 2017 của Công ty)

**Bảng 6: Các khoản phải thu từ 31/12/2015 đến 31/12/2017 – BCTC riêng**

(Đơn vị tính: đồng)

Chỉ tiêu	Thời điểm ngày 31/12/2015	Thời điểm ngày 31/12/2016	Thời điểm ngày 31/12/2017
(1)	(2)	(3)	(4)
<b>Phải thu ngắn hạn</b>	<b>49.596.716.349</b>	<b>36.790.543.382</b>	<b>27.324.198.362</b>
Phải thu khách hàng	30.688.219.110	18.995.691.533	18.363.059.615
Trả trước người bán	2.034.774.640	2.263.733.176	1.049.818.636
Phải thu về cho vay ngắn hạn	1.500.000.000	-	200.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	15.373.722.599	16.252.674.214	9.329.207.697
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-	(721.555.541)	(1.617.887.586)
<b>Phải thu dài hạn</b>	<b>17.994.313.093</b>	<b>20.792.269.025</b>	<b>18.271.819.025</b>
Phải thu khách hàng dài hạn	-	1.000.000.000	-
Phải thu dài hạn khác	17.994.313.093	19.792.269.025	18.271.819.025
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	-	-	-
<b>Tổng</b>	<b>67.591.029.442</b>	<b>57.582.812.407</b>	<b>45.596.017.387</b>

(Nguồn: BCTC riêng đã kiểm toán năm 2016 và năm 2017 của Công ty)

**Bảng 7: Các khoản phải trả từ 31/12/2015 đến 31/12/2017 – BCTC hợp nhất**
*(Đơn vị tính: đồng)*

Chỉ tiêu	Thời điểm ngày 31/12/2015	Thời điểm ngày 31/12/2016	Thời điểm ngày 31/12/2017
(1)	(2)	(3)	(4)
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>254.931.157.678</b>	<b>107.911.003.872</b>	<b>66.760.611.292</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	80.769.772.084	59.181.790.229	28.647.604.202
Người mua trả tiền trước	1.516.282.079	2.248.935.714	1.464.646.723
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	6.959.250.209	6.599.030.568	3.451.003.283
Phải trả người lao động	59.473.599.661	21.308.836.758	17.968.110.127
Chi phí phải trả ngắn hạn	2.153.385.565	4.725.311.865	1.625.912.409
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	924.238.364	1.169.162.342	945.136.728
Phải trả ngắn hạn khác	32.877.618.227	7.643.858.223	5.244.561.969
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	57.634.652.244	2.618.400.000	6.358.762.625
Dự phòng ngắn hạn phải trả	-	-	-
Quỹ khen thưởng phúc lợi	12.622.359.245	2.415.678.173	1.054.873.226
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>35.729.541.613</b>	<b>46.352.662.348</b>	<b>59.629.139.938</b>
Doanh thu chưa th/hiện dài hạn	2.908.662.137	2.609.057.453	2.459.255.113
Phải trả dài hạn khác	11.932.191.759	12.431.520.926	10.229.165.126
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	20.888.687.717	31.312.083.969	46.940.719.699
<b>Tổng nợ</b>	<b>290.660.699.291</b>	<b>154.263.666.220</b>	<b>126.389.751.230</b>

*(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2016 và năm 2017 của Công ty)*



**Bảng 8: Các khoản phải trả từ 31/12/2015 đến 31/12/2017 – BCTC riêng**
*(Đơn vị tính: đồng)*

Chỉ tiêu	Thời điểm ngày 31/12/2015	Thời điểm ngày 31/12/2016	Thời điểm ngày 31/12/2017
(1)	(2)	(3)	(4)
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>167.395.380.343</b>	<b>63.346.941.275</b>	<b>57.969.082.556</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	9.997.953.793	25.988.982.093	18.042.600.111
Người mua trả tiền trước	1.299.012.829	2.230.375.567	1.301.545.123
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	5.412.384.054	4.878.557.585	2.720.602.554
Phải trả người lao động	59.353.411.161	19.923.316.918	17.847.704.695
Chi phí phải trả ngắn hạn	478.569.808	533.486.850	1.502.294.676
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	38.182.364	149.802.342	150.804.001
Phải trả ngắn hạn khác	33.841.964.203	7.260.044.674	9.106.139.950
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	44.694.062.705	-	6.258.762.625
Dự phòng ngắn hạn phải trả	-	-	-
Quỹ khen thưởng phúc lợi	12.279.839.426	2.382.375.246	1.038.628.821
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>35.412.752.013</b>	<b>45.952.902.348</b>	<b>59.174.070.738</b>
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	2.908.662.137	2.609.057.453	2.459.255.113
Phải trả dài hạn khác	11.615.402.159	12.031.760.926	9.774.095.926
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	20.888.687.717	31.312.083.969	46.940.719.699
<b>Tổng nợ</b>	<b>202.808.132.356</b>	<b>109.299.843.623</b>	<b>117.143.153.294</b>

*(Nguồn: BCTC riêng đã kiểm toán năm 2016 và năm 2017 của Công ty)*

**6.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**
**Bảng 9: Các chỉ tiêu tài chính – BCTC Hợp nhất**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
(1)	(2)	(3)	(4)
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,79	2,94
+ Hệ số thanh toán nhanh [(TSLĐ - HTK)/Nợ ngắn hạn]	Lần	1,67	2,74
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0,2	0,17
+ Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,25	0,20
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/ HTK bình quân)	Lần	15,73	33,29
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,80	0,66
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,39	1,25
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	3,38	0,99
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,71	0,82
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DTT	%	3,62	1,13

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2016, 2017 của Công ty)

**Bảng 10: Các chỉ tiêu tài chính – BCTC Riêng**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
(1)	(2)	(3)	(4)
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,92	2,75
+ Hệ số thanh toán nhanh [(TSLĐ - HTK)/Nợ ngắn hạn]	Lần	1,76	2,61
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0,15	0,16
+ Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,18	0,19



Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
(1)	(2)	(3)	(4)
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/ HTK bình quân)	Lần	23,2	31,06
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,42	0,46
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5,11	0,98
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	2,55	0,53
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,16	0,45
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DTT	%	6,31	1,06

(Nguồn: BCTC riêng đã kiểm toán năm 2016, 2017 của Công ty)

#### 7. Danh sách HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu cá nhân	Tỷ lệ trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>			
1.	Ông Trần Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT		
2.	Ông Nguyễn Tuấn Huệ	Phó Chủ tịch HĐQT	2.000	0,003%
3.	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Phó Chủ tịch HĐQT		
4.	Bà Trần Thị Tuyết Nhung	Phó Chủ tịch HĐQT		
5.	Ông Thái Hồng Cương (Đại diện phần vốn của Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Thành viên HĐQT	1.500	0,003%
6.	Ông Nguyễn Tiến Mạnh	Thành viên HĐQT		
7.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh	Thành viên HĐQT		
8.	Bà Nguyễn Hồng Hải	Thành viên HĐQT		



Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu cá nhân	Tỷ lệ trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>			
1.	Bà Vũ Thị Quỳnh Trang	Trưởng ban		
2.	Bà Hoàng Thị Thúy Dung	Thành viên		
3.	Ông Trần Quang Hùng	Thành viên		
<b>III</b>	<b>Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng</b>			
1.	Ông Thái Hồng Cương (Đại diện phần vốn của Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Tổng Giám đốc	1.500	0,003%
2.	Ông Nguyễn Tuấn Huệ	Phó Tổng Giám đốc	2.000	0,003%
3.	Ông Dương Ngọc Phương	Phó Tổng Giám đốc	3.500	0,006%
4.	Ông Lê Văn Chiến	Kế toán trưởng		

(Nguồn: CTCP Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam)

## 8. Tình hình tài sản của Công ty

Bảng 11: Tài sản cố định của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2017 – BCTC hợp nhất

(Đơn vị tính: đồng)

Tiêu chí	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
(1)	(2)	(3)	(4)
<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>418.239.369.304</b>	<b>194.820.299.455</b>	<b>223.419.069.849</b>
Nhà cửa vật kiến trúc	329.163.269.403	137.177.544.731	191.985.724.672
Máy móc thiết bị	58.371.143.161	38.201.269.190	19.687.395.259



Tiêu chí	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
(1)	(2)	(3)	(4)
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	19.324.425.991	11.804.698.699	7.519.727.292
Thiết bị, dụng cụ quản lý	5.554.131.251	2.508.377.709	3.045.735.542
TSCĐ hữu hình khác	6.308.878.210	5.128.409.126	1.180.469.084
<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>7.756.737.875</b>	<b>(7.585.410.232)</b>	<b>171.327.643</b>
Bản quyền, bằng sáng chế	6.978.213.120	6.978.213.120	-
Phần mềm máy tính	778.524.755	607.197.112	171.327.643

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2017 của Công ty)

**Bảng 12: Tài sản cố định của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2017 – BCTC riêng**

(Đơn vị tính: đồng)

Tiêu chí	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
(1)	(2)	(3)	(4)
<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>416.848.871.461</b>	<b>189.289.701.260</b>	<b>227.559.170.201</b>
Nhà cửa vật kiến trúc	329.035.869.402	137.096.007.731	191.939.860.671
Máy móc thiết bị	57.389.161.722	37.890.055.147	19.499.106.575
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	16.403.623.900	9.448.861.670	6.954.762.230
Thiết bị, dụng cụ quản lý	5.426.878.597	2.394.334.977	3.032.543.620
TSCĐ hữu hình khác	6.045.072.635	4.907.924.588	1.137.148.047
<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>7.756.737.875</b>	<b>(7.585.410.232)</b>	<b>171.327.643</b>
Bản quyền, bằng sáng chế	6.978.213.120	6.978.213.120	-
Phần mềm máy tính	778.524.755	607.197.112	171.327.643

(Nguồn: BCTC riêng đã kiểm toán năm 2017 của Công ty)



Bảng 13: Tài sản là BĐS Công ty đang khai thác và sử dụng

STT	Địa chỉ đất	Phương án sử dụng đất (đã được phê duyệt tại P/án Cổ phần hóa)
1	52 lô đất tại thành phố Vũng Tàu, gồm:	
1.1	47 lô đất	Thuê đất trả tiền hàng năm
1.2	4 lô đất, gồm: - Số 8-10 Quang Trung (678,2 m <sup>2</sup> ). - Số 3 Trương Vĩnh Ký (580,3 m <sup>2</sup> ). - Số 4A-4B Lê Ngọc Hân (1.184,2 m <sup>2</sup> ). - Số 2 Hoàng Hoa Thám (1.451,3 m <sup>2</sup> )	Thuê đất trả tiền 1 lần cho thời gian thuê còn lại.
1.3	01 lô đất tại số 24 Quang Trung, phường 1, thành phố Vũng Tàu (DT: 71,6 m <sup>2</sup> )	Ngày 28/03/2018 UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã có Công văn số 2794/UBND-VP chấp thuận cho OSC VN giữ lại tiếp tục sử dụng cơ sở nhà đất tại 24 Quang Trung để làm văn phòng làm việc theo hình thức thuê đất theo ý kiến của Bộ VH-TT-DL tại văn bản số 455/BVHTTDL-KHTC ngày 31/01/2018. Công ty đang hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà đất theo đúng các quy định của pháp luật.
2	01 cơ sở nhà đất tại thành phố Hà Nội (số 38 Yết Kiêu, phường Cửa Nam quận Hoàn Kiếm) diện tích 94,4 m <sup>2</sup>	Thuê đất trả tiền 1 lần cho cả thời gian thuê
3	03 cơ sở nhà đất tại thành phố Hồ Chí Minh	
3.1	Số 161 Võ Văn Tần, phường 6, quận 3	Thuê đất trả tiền 1 lần cho cả thời gian thuê



STT	Địa chỉ đất	Phương án sử dụng đất (đã được phê duyệt tại P/án Cổ phần hóa)
3.2	Số 143 Nguyễn Văn Trỗi,	Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có văn bản số 9041/BTC-QLCS, ngày 06/7/2017 và văn bản số 3085/BVHTTDL-KHTC, ngày 20/7/2017 cho phép công ty tiếp tục sử dụng đất và thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Công ty đang làm việc với Sở TNMT thành phố Hồ Chí Minh để lập thủ tục thuê đất theo quy định.

Công ty đã và đang hoàn tất các thủ tục và sử dụng các cơ sở đất đai theo đúng phương án sử dụng đất đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tại Phương án cổ phần hóa.

## 9. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm tiếp theo

### 9.1 Các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm năm 2018

Bước sang năm 2018, tình hình thế giới, khu vực dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; kinh tế thế giới tăng trưởng cao hơn năm 2017, nhưng không đồng đều và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Ở trong nước, mặc dù nền kinh tế vẫn còn nhiều tồn tại, yếu kém, song có nhiều điều kiện thuận lợi: Kinh tế vĩ mô ổn định, kiểm soát lạm phát, cải thiện môi trường đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Về Du lịch, Chính phủ, các Bộ, ngành và Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành nhiều chủ trương, chính sách để triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-TW ngày 16/01/2017 của Ban chấp hành TW về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Về dầu khí, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) sẽ đẩy mạnh công tác tìm kiếm thăm dò thăm lượng, phấn đấu gia tăng trữ lượng dầu khí đạt từ 10-15 triệu tấn dầu quy đổi. Dự án tổ hợp hóa dầu Miền Nam do Công ty TNHH Lọc hóa dầu Long Sơn với tổng quy mô vốn đầu tư 5,4 tỷ USD sẽ được khởi công thực hiện. Thị trường Bất động sản 2018 vẫn tiếp tục phục hồi, tăng trưởng, giữ được sự phát triển ổn định; các phân khúc thị trường và sản phẩm bất động sản sẽ có sự tái cơ cấu lại hợp lý hơn... Đây là những điểm sáng thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Do đó, HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cần phát huy những kết quả đã đạt được, quyết tâm khắc phục những khó khăn nội tại, thay đổi tư duy để đổi mới, chỉ đạo các cấp ủy Chi bộ trực thuộc tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo, tiên phong, gương mẫu đi đầu và



động viên toàn thể cán bộ, Đảng viên và người lao động nỗ lực phấn đấu, quyết tâm thực hiện tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu, kế hoạch năm 2018, tạo tiền đề cho sự phát triển vững chắc của Công ty, cụ thể như sau:

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh và các nhiệm vụ theo chỉ đạo của HĐQT và các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao phó.

Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 cụ thể theo bảng sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	So với thực hiện năm 2017	
			%	Tuyệt đối
1	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh	345,23	103,23%	10,81
2	Lợi nhuận trước thuế	4,50	116,70%	0,64
3	Tỷ lệ cổ tức (dự kiến)	5%		

- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai phương án tái cấu trúc các đơn vị 100% vốn, các công ty con, công ty liên kết theo các lĩnh vực kinh doanh của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh; kiện toàn bộ máy tổ chức, quy hoạch cán bộ, sắp xếp lao động và vị trí làm việc tinh gọn, tiết kiệm. Tiếp tục nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh, bổ sung, ban hành các quy chế, quy định của Công ty theo hướng tạo chủ động cho các đơn vị, nâng cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu đơn vị

- Triển khai và tổ chức thực hiện tốt công tác quy hoạch và kế hoạch để nâng cao hiệu quả việc sử dụng, khai thác quỹ đất và cơ sở vật chất của Công ty.

- Làm tốt công tác đầu tư, sửa chữa nhằm giữ và nâng cấp cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng dịch vụ, trong đó tập trung hoàn thiện thủ tục, hồ sơ để thi công “Cải tạo khối 9 tầng hiện trạng”.

- Tăng cường công tác kế toán quản trị, kiểm soát nội bộ, xây dựng/bổ sung các quy trình, quy định về tài chính kế toán, triển khai giải pháp giải quyết dứt điểm các khoản nợ còn tồn đọng, duy trì công tác kiểm tra, kiểm soát theo quy định.

- Hoàn thành các thủ tục liên quan đến phương án sử dụng đất đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.



### 9.2 Căn cứ và giải pháp để đạt được kế hoạch

Để đạt được chỉ tiêu đề ra, Hội đồng quản trị sẽ bám sát tình hình thực tế sản kinh doanh và nhu cầu của thị trường để đưa ra các quyết sách chính xác trong việc chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đạt kết quả cao nhất có thể.

- Bám sát chỉ đạo của HĐQT và BKS; thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp công tác giữa các Phòng/ban, bộ phận chuyên môn của Công ty nhằm triển khai tốt các nhiệm vụ do HĐQT và ĐHĐCĐ giao.
- Đẩy mạnh công tác quảng bá, tiếp thị, chăm sóc khách hàng, duy trì khách hàng truyền thống đồng thời mở rộng quan hệ hợp tác, liên kết, bám sát thông tin để khai thác các nguồn khách; đa dạng hóa các kênh bán hàng; tăng cường kế toán quản trị; ứng dụng CNTT cho các mặt hoạt động kinh doanh nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc.
- Thành lập các trung tâm/đầu mối quản lý kinh doanh theo các lĩnh vực chính của Công ty: Dịch vụ du lịch, dịch vụ dầu khí và xây lắp-bắt động sản để tiết giảm chi phí, nguồn nhân lực, đồng thời tạo cơ chế chủ động, linh hoạt trong quản lý, điều hành và phát triển kinh doanh.
- Tiếp tục tìm kiếm đối tác để triển khai các dự án đầu tư, chuyển đổi mục đích sử dụng đất nhằm phát huy lợi thế thương mại tại các khu đất được giao quản lý, tạo nguồn vốn SXKD.
- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá hiệu quả triển khai công việc; kịp thời khen thưởng, động viên đối với các tập thể và cá nhân có đề xuất, sáng kiến mang lại hiệu quả cao trong công việc, đồng thời có biện pháp đối với lao động vi phạm tổ chức kỷ luật, không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

#### • Về tài chính – vốn

Cơ cấu lại nguồn vốn đầu tư, cân đối đủ nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư, tiến hành thoái vốn tại các đơn vị kinh doanh kém hiệu quả. Sử dụng vốn đúng mục đích, quản lý chặt chẽ tài sản, vật tư tiền vốn; thực hiện tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm nhằm bảo toàn và phát triển vốn. Tích cực tìm kiếm đối tác để triển khai các dự án đầu tư, chuyển đổi mục đích sử dụng đất nhằm phát huy lợi thế thương mại tại các khu đất mà Công ty được giao quản lý sử dụng để tạo nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh

- **Về quản trị doanh nghiệp**

Tiếp tục rà soát sắp xếp tổ chức bộ máy và nhân lực theo hướng tinh gọn hiệu quả. Hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ phù hợp. Tiếp tục liên kết với đối tác chiến lược có thế mạnh và uy tín để cùng đầu tư phát triển. Tăng cường trách nhiệm của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động tại doanh nghiệp có vốn góp của Công ty để có những biện pháp kịp thời nhằm bảo toàn và phát triển nguồn vốn đã đầu tư.

- **Về phát triển nguồn nhân lực:**

Thường xuyên rà soát thực hiện thay đổi cơ cấu tổ chức, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, sử dụng lao động theo đúng quy định, phù hợp thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh để nâng cao năng suất lao động

Rà soát đánh giá đội ngũ nhân sự hiện có trên cơ sở giáo dục và đánh giá hiệu quả KPI đến từng bộ phận, cá nhân;

Định kỳ tổ chức đánh giá trình độ và tay nghề của đội ngũ nhân sự, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý để đánh giá phát hiện những khoảng trống trong kiến thức và nghiệp vụ;

Tổ chức bổ sung kiến thức, nâng cao trình độ tay nghề, ngoại ngữ, kỹ năng mềm cũng như các cho đội ngũ lao động;

Phối hợp với các đơn vị đào tạo có uy tín để đào tạo kết hợp tuyển chọn nhân sự mới phù hợp yêu cầu cụ thể của doanh nghiệp;

- **Về quản lý kinh doanh :**

- Tăng cường công tác tiếp thị, nghiên cứu thị trường để xác định thị trường mục tiêu, thị trường tiềm năng, trên cơ sở có chính sách phát triển thị trường một cách phù hợp. Phát huy thế mạnh của công ty về phục vụ các đoàn chính khách, các dự án dầu khí nước ngoài;

- Thường xuyên nghiên cứu, cải tiến và phát triển sản phẩm dịch vụ mới nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng.



- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền quảng bá, xây dựng thương hiệu, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quảng bá và bán hàng qua mạng.

- Duy trì và nâng cao chất lượng dịch vụ, hàng hóa, giữ vững và tạo uy tín ngày càng cao đối với khách hàng, đảm bảo tính chuyên nghiệp cao trong phục vụ khách.

- Nghiên cứu để tiếp tục mở thêm ngành nghề kinh doanh mới nhằm phát huy tối đa mọi nguồn lực và tận dụng mọi cơ hội để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

**10. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện**

Không có.

**11. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng và các rủi ro tiềm ẩn có thể ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của OSC Việt Nam:**

-Tranh chấp hợp đồng góp vốn đầu tư vào CLB Palace: Năm 2008, Công ty TNHH M.V yêu cầu ông Soong Moon Gul liên đới với OSC Việt Nam trả 2.548.979.000 đồng và 504.000 USD phát sinh trong quá trình hợp tác kinh doanh CLB Palace thông qua hợp đồng góp vốn giữa OSC Việt Nam và M.V. Vụ việc đang trong giai đoạn xét xử sơ thẩm tại tòa án Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

-Tranh chấp hợp đồng cho thuê tài sản tại số 141 đường Bình Giã, thành phố Vũng Tàu: Năm 2012, tòa án đã thụ lý vụ kiện Ngân hàng TMCP Vũng Tàu (VCSB) đòi OSC Việt Nam tiền bồi thường thu hồi đất và tài sản trên đất là 493.159.503 đồng, Đồng thời, OSC Việt Nam đòi Công ty TNHH Bình Giã (hoặc chủ thể kế thừa) 478 chỉ vàng 95%, 632.300.539 đồng tiền thuê đất trong thời hạn hợp đồng, 5.644.295 đồng tiền thuê đất sau khi chấm dứt hợp đồng, 868.276.800 đồng là nghĩa vụ khác theo hợp đồng và giá trị tài sản còn lại sau khi chấm dứt hợp đồng (chưa xác định). Hiện tại, Công ty TNHH Bình Giã đang trong quá trình giải quyết phá sản.

-Vụ việc giữa OSC Việt Nam và ông Trần Ngọc Thạnh (đại diện cho các hộ dân) cùng 14 hộ dân liên quan đến việc di dời để thực hiện dự án Nhà Bảo tàng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau quá trình làm việc, khiếu nại kéo dài, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, UBND thành phố Vũng Tàu đã có ý kiến chỉ đạo, yêu cầu các bên phải giải quyết dứt điểm. Tháng 10/2017, UBND thành phố Vũng Tàu đã tổ chức cuộc họp với 15 hộ dân thuộc dự án Nhà Bảo tàng tỉnh và đại diện OSC Việt Nam, kết luận được đưa ra là OSC

Việt Nam sẽ hỗ trợ tiền cho các hộ dân với mức 530.000.000 đồng/01 hộ và các hộ dân đồng ý rút lại nội dung khiếu nại trước đây và không khiếu nại tiếp. Các hộ dân có trách nhiệm bàn giao các căn hộ chung cư tại số 100 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thắng Tam cho OSC Việt Nam – thời gian chậm nhất là 6 tháng kể từ ngày nhận tiền hỗ trợ.

- Vụ kiện liên quan đến việc ông Lê Ân, chủ tịch Hội đồng thanh lý giải thể Ngân hàng VCSB, kiện đòi tiền đền bù quyền sử dụng đất tại 141 Bình Giã, phường 8 thành phố Vũng Tàu. Trong trường hợp OSC Việt Nam thắng kiện (toàn bộ), ước tính Công ty có thể tăng thêm khoản thu nhập là 461.647.556 đồng. Trong trường hợp OSC Việt Nam thua kiện, khoản thiệt hại ước tính là 130.503.577 đồng.

- Vụ việc linh mục Hồ Văn Vui đòi lại nhà đất tại số 7 Thủ Khoa Huân, phường 1, thành phố Vũng Tàu: UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu yêu cầu OSC Việt Nam hoàn trả Ngân sách tỉnh số tiền 12.556.316.210 đồng (là số tiền ngân sách tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã chi để hỗ trợ cho tòa Tổng giám mục Thành phố Hồ Chí Minh (tổ chức được ủy quyền của linh mục Hồ Văn Vui) theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ). OSC Việt Nam đã có văn bản đề xuất hoàn trả khoản tiền này cho UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, sau đó khấu trừ vào tiền thuê đất hàng năm hoặc một lần cho lô đất số 7 Thủ Khoa Huân, hoặc tiền thuê đất của các lô đất tại thành phố Vũng Tàu do OSC Việt Nam đang quản lý, sử dụng. Tuy nhiên đến nay UBND tỉnh chưa có ý kiến phản hồi.

- Truy thu tiền thuê đất tại khu bãi biển Thùy Vân: UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy thu khoản tiền thuê đất khu bãi biển Thùy Vân trong thời gian trước cổ phần hóa OSC Việt Nam từ 1/1/2006 đến hết 31/12/2014. Ngày 13/6/2017, OSC Việt Nam đã nhận được Thông báo số 5671/TB-CCT của Chi cục Thuế thành phố Vũng Tàu thông báo về việc truy thu số tiền thuê đất tại khu bãi biển Thùy Vân với số tiền là 13.112.000.000 đồng. Hiện tại, OSC Việt Nam không còn sử dụng khu đất bãi biển này do đã bàn giao lại cho Công ty cổ phần Khách sạn tháng Mười (năm 2007, khi cổ phần hóa khách sạn Tháng Mười) và Công ty TNHH Janhold OSC (năm 2015). OSC Việt Nam đã làm việc với Chi cục thuế thành phố Vũng Tàu và Thanh tra tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về quá trình sử dụng đất tại đây và kiến nghị UBND tỉnh không thu khoản tiền này. Diện tích đất tại khu bãi biển Thùy Vân không có trong danh mục đất đai của Doanh nghiệp khi cổ phần



hóa, đồng thời, Công ty không ghi nhận số liệu nợ tiền thuê đất này vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa.

-Về vụ việc đòi nhà cho thuê tại số 24 Quang Trung, thành phố Vũng Tàu: Toà án Nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã xét xử phúc thẩm vào ngày 14/21/6/2017 và đã tuyên bản án số 72/2017/DS-PT, ngày 21/6/2017 về vụ việc đòi nhà cho thuê tại số 24 Quang Trung (đây là bản án có hiệu lực pháp luật ngay sau khi xét xử) xử cho OSC Việt Nam được sử dụng cơ sở nhà đất 24 Quang Trung. Ngày 28/03/2018 UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã có Công văn số 2794/UBND-VP chấp thuận cho OSC VN giữ lại tiếp tục sử dụng cơ sở nhà đất tại 24 Quang Trung để làm văn phòng làm việc theo hình thức thuê đất theo ý kiến của Bộ VHTTDL tại văn bản số 455/BVHTTDL-KHTC ngày 31/01/2018. Công ty đang hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà đất theo đúng các quy định của pháp luật.



## V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

Tên cổ phần chào bán	<b>CỔ PHẦN CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ DẦU KHÍ VIỆT NAM</b>
Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần.
Tổng số cổ phần dự kiến thoái vốn	7.135.107 cổ phần (tương đương 11,913% tổng số cổ phần đang lưu hành và tương đương 11,892% Vốn điều lệ).
Giá khởi điểm bán đấu giá	10.800 (mười nghìn tám trăm) đồng/cổ phần.
Phương pháp tính giá	Phương pháp tài sản. Giá trị 01 (một) cổ phần tại thời điểm 30/06/2017 đã soát xét là <b>10.793 (Mười nghìn bảy trăm chín mươi ba đồng/cổ phiếu) đồng/cổ phần</b> (Chứng thư thẩm định giá số 44/2017/CT ngày 15/12/2017 của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K).
Hình thức thoái vốn	Bán đấu giá công khai 7.135.107 cổ phần của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sở hữu tại Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam.
Phương thức thoái vốn	Thực hiện theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sở hữu tại Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam.
Tổ chức tư vấn	Công ty cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam.
Tổ chức thực hiện bán đấu giá	Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE)
Thời gian thực hiện thoái vốn	Thời gian thoái vốn dự kiến trong Quý II/2018.



Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến

Thời hạn, số lượng, phương thức thanh toán, chuyển giao cổ phần, quyền lợi người mua cổ phần, số lượng cổ phần đặt mua tối thiểu, thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua cổ phần, ... được quy định cụ thể tại Quy chế bán đấu giá do Tổ chức thực hiện đấu giá ban hành.

Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài (*tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành và phù hợp với các điều ước quốc tế*)

Điều lệ Công ty không có giới hạn tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài.

Tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài tại Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam tuân theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng (*nếu có*)

Tất cả các cổ phần thoái vốn đợt này đều được tự do chuyển nhượng.

Các loại thuế có liên quan

Trong hoạt động, Công ty cần thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước như thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng, ... phụ thuộc các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư của Công ty và tuân thủ theo chính sách của Nhà nước trong từng thời kỳ.

Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phần

Toàn bộ số tiền thu từ đợt thoái vốn sẽ được chuyển vào tài khoản theo thông tin chi tiết dưới đây:

- Chủ tài khoản: Thái Hồng Cương
- Số tài khoản: 80100219198899
- Tại: Ngân hàng TMCP Đông Nam Á – Chi nhánh Vũng Tàu

## VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Trong những năm qua, Chính phủ đã thực hiện đề án tái cơ cấu các tập đoàn, tổng công ty, công ty nhà nước theo hướng điều chỉnh lại danh mục đầu tư và ngành nghề kinh doanh, tập trung vào các ngành nghề kinh doanh chính; đẩy việc thoái vốn nhà nước theo cơ chế thị trường ở những ngành không trực tiếp liên quan tới lĩnh vực kinh doanh chính hoặc Nhà nước không cần nắm giữ cổ phần chi phối. Việc thoái vốn thúc đẩy sự tham gia mạnh mẽ của các cá nhân, của các tổ chức kinh tế có tiềm lực, góp phần đầu tư phát triển doanh nghiệp. Đồng thời việc thoái vốn nâng cao vai trò làm chủ thật sự, gắn chặt trách nhiệm, công việc và quyền lợi của cổ đông, tạo động lực thúc đẩy trong công tác điều hành, quản lý sản xuất kinh doanh. Thêm vào đó, việc thoái vốn tạo sự thay đổi căn bản về phương thức quản lý, phát triển mở rộng quy mô, nâng cao năng lực tài chính, năng lực kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động hiện nay và trong tương lai.

Thực hiện Công văn 3829/BVHTTDL-KHTC ngày 12/09/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thực hiện thoái vốn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam. Việc thoái vốn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam nhằm mục đích:

- Cơ cấu lại doanh nghiệp theo lĩnh vực, ngành nghề Nhà nước không tiếp tục nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Thu hồi vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp khác là Công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hoạt động trong lĩnh vực Nhà nước không cần duy trì vốn góp.





**VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOẢI VỐN**

**ĐƠN VỊ THỰC HIỆN ĐẦU GIÁ**

**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (HOSE)**

Địa chỉ : Số 16 Đường Võ Văn Kiệt, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1,  
Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-28) 3821 8429 Fax: (84-28) 3821 7452

**TỔ CHỨC TƯ VẤN XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN CHUYÊN NHƯỢNG VỐN VÀ TƯ VẤN BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)**

Trụ sở chính : Tầng 1&3 Tháp A, Tòa nhà Sky City - Số 88 Láng Hạ - Đống Đa - Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 3776 5929 Fax: (84-24) 3776 5928

Website : [www.kbsec.com.vn](http://www.kbsec.com.vn)

Chi nhánh HN: Tầng 9 TNR Tower Hoàn Kiếm - Số 115 Trần Hưng Đạo -  
Hoàn Kiếm - Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 3776 5929 Fax: (84-24) 3822 3131

Chi nhánh HCM: Tầng 2 TNR Tower Nguyễn Công Trứ - 180-192 Nguyễn  
Công Trứ - Quận 1 - TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-28) 3521 4299 Fax: (84-28) 3914 1969

**TỔ CHỨC KIỂM TOÁN**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO**

Địa chỉ: Tầng 12A toà nhà Tổng Công ty 319, số 63 Lê Văn Lương,  
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-24) 35770781 Fax: (84-24) 35770787

**TỔ CHỨC ĐỊNH GIÁ**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ THĂNG LONG - T.D.K**

Địa chỉ: Sân KT-TM và DV khu nhà ở CBCS CSTT - CA HN,  
phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 44500668 Fax: (84-24) 44500669



## VIII. BÁO CÁO VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC THOẢI VỐN

Bản công bố thông tin này đã được Công ty cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam xây dựng một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam cung cấp.

Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực, phù hợp với thực tế, đầy đủ và cần thiết để người đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty.

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO. Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Công ty cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam được miễn trách nhiệm trong trường hợp Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam cung cấp thông tin không chính xác và không trung thực.



## THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính, công nợ phải thu, phải trả và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt thoái vốn này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phần của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phần. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp v.v. cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai v.v. phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này và các nguồn thông tin có liên quan khác trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần.

Trân trọng cảm ơn!



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CTCP DU LỊCH DỊCH VỤ DẦU  
KHÍ VIỆT NAM

Vũng Tàu, ngày 5 tháng 4 năm 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THOẠI VỐN  
BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẢN VỐN NHÀ NƯỚC

THÁI HỒNG CƯƠNG

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CỔ PHẦN THOẠI VỐN  
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ DẦU KHÍ VIỆT NAM  
TỔNG GIÁM ĐỐC



THÁI HỒNG CƯƠNG

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN ĐỨC HOÀN

